

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 125/2018/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2018, giữa:

* Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Xuân T** - Sinh năm: 1978

Địa chỉ: Khu 1A, xã X, huyện L, tỉnh Phú Thọ

* Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Thúy H** - Sinh năm: 1983

Địa chỉ: Khu 11, xã X, huyện L, tỉnh Phú Thọ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Xuân T và chị Nguyễn Thị Thúy H.

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Nguyễn Xuân T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Nguyễn Khánh T1 - Sinh ngày: 10/3/2011, kể từ tháng 6/2018 đến khi thành niên; chị Nguyễn Thị Thúy H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Nguyễn Khánh H1 - Sinh ngày: 10/3/2014, kể từ tháng 6/2018 đến khi thành niên. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì không ai yêu cầu.

Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Xuân T, chị Nguyễn Thị Thúy H đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh T và chị H xác định có nhưng tự giải quyết. Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Anh T và chị H xác định không nợ ai nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về công sức đóng góp gia đình: Anh T và chị H xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Xuân T chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2017/0000220 ngày 18/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Thao. Anh T được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lâm Thao;
- Chi cục THA dân sự huyện Lâm Thao;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP

THẨM PHÁN

Nguyễn Khắc Chiên